

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Bản án số: 104/2024/HS-ST
Ngày 30-12-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuệ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Bích Liên

Ông Cao Sơn Thủy

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:**
Ông Vi Thế Cường, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 84/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2024/QĐXXST-HS, ngày 04-12-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, đối với bị cáo:

Trần Văn M, sinh ngày 13-7-1986 tại huyện H, tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn U (đã chết) và bà Nghiêm Thị H; có vợ Nguyễn Thị M (đã ly hôn); tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 193/QĐ-XPHC ngày 22-7-2024 của Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 4.000.000 đồng về hành vi qua lại biên giới quốc gia không làm thủ tục nhập cảnh theo quy định của pháp luật; chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19-4-2024, tạm giam từ ngày 22-4-2024 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 19/4/2024 tại khu vực cột mốc biên giới số 1089 thuộc khu vực thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn tổ công tác Bộ đội Biên

phòng tỉnh Lạng Sơn, Đồn Biên phòng Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang Trần Văn M, sinh năm 1986, trú tại thôn K, xã Đông L, huyện H, tỉnh Bắc Giang đang đưa, dẫn 06 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam gồm: Từ Xuân L, sinh năm 1993; Liêu Trạch H, sinh năm 2001; Vương Văn T, sinh năm 1995; Vương Vinh D, sinh năm 2003; Không Tuệ M, sinh năm 1997; Ngân Đạo V, sinh năm 2003 cùng có quốc tịch Trung Quốc.

Quá trình điều tra làm rõ: Ngày 08/4/2024, M xuất cảnh trái phép sang tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc để tìm việc làm. Do không tìm được việc làm, nên ngày 18/4/2024, M đăng tin lên tài khoản tiktok “Nhà xe Mai Dũng” (tài khoản của M) với nội dung “về Việt Nam”; đến khoảng 11 giờ có tài khoản Zalo “HuangBao” gửi yêu cầu kết bạn, M đồng ý sau đó tài khoản này gọi điện qua Zalo (nói tiếng Việt Nam nhưng không xác định được nhân thân) nói được tài khoản Tiktok “gái bắcgiang 98” giới thiệu, người này đặt vấn đề thuê M đón 06 người Trung Quốc từ Bằng Tường, Quảng Tây, Trung Quốc đưa nhập cảnh trái phép vào Việt Nam đến khu vực chùa Tân Thanh thuộc xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn giao cho người này và nhận tiền công là 7.200 NDT, Mai đồng ý.

Khoảng 11 giờ 30 ngày 18/4/2024, khi M đến Bằng Tường, Quảng Tây và được người đàn ông sử dụng tài khoản Zalo “HuangBao” gọi xe ô tô 07 chỗ ngồi (không xác định được biển kiểm soát) đón M sau đó đi theo vị trí định vị đến khu chung cư (không biết địa chỉ) đón được 06 người đàn ông Trung Quốc, sau đó lái xe đưa M cùng 06 người đàn ông Trung Quốc từ Bằng Tường ra khu vực biên giới Trung Quốc – Việt Nam để nhập cảnh trái phép vào Việt Nam.

Khoảng 17 giờ ngày 18/4/2024, người sử dụng tài khoản Zalo “HuangBao” gọi điện qua tài khoản Wechat của Đinh Thị Bích Đ, sinh năm 1977, trú tại khu X, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn yêu cầu M đưa khách về quán nước của Đ tại khu vực sân chùa Tân Thanh, M đồng ý (M quen Đ trước đó). Trên đường đưa người Trung Quốc vào Việt Nam, M nhờ Đ gọi hộ xe Taxi để đi về nhà tỉnh Bắc Giang, Đ đồng ý và nói khi nào M đến quán của Đ thì sẽ gọi.

Khoảng 01 giờ 30 ngày 19/4/2024, M và 06 người đàn ông Trung Quốc được lái xe ô tô đưa đến khu vực biên giới, sau đó M đi bộ dẫn 06 người đàn ông Trung Quốc theo đường mòn lên biên giới để nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Đi được khoảng 40 phút thì M nhận được cuộc gọi của “Huangbao” hỏi tới chỗ nào rồi, M cho biết gần tới khu vực chùa Tân Thanh, người này bảo sẽ gọi xe đến đón khách luôn. Khi M đang trên đường đưa 06 người đàn ông Trung Quốc nhập cảnh trái phép đến khu vực xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thì bị phát hiện, bắt quả tang (BL 01-04, 88-124, 140-145).

Tại bản Cáo trạng số 113/CT-VKSLS-P2 ngày 16-10-2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo Trần Văn M về tội Tổ chức

cho người khác nhập cảnh trái phép theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 348 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Văn M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn M phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 348, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Văn M, xử phạt bị cáo từ 06 đến 07 năm tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng và án phí: Tịch thu hóa giá 01 điện thoại di động do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ để xác định: Ngày 19/4/2024 Trần Văn M đã có hành vi đón, đưa 06 người Trung Quốc gồm Từ Xuân L, Liêu Trạch H, Vương Văn T, Vương Vinh D, Khổng Tuệ M, Ngân Đạo V từ tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam qua khu vực mốc biên giới số 1089 thuộc khu vực thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để đưa đến khu vực chùa Tân Thanh thuộc xã Tân Thanh để nhận 7.200 NDT; khi Trần Văn M đưa 06 người Trung Quốc đi đến khu vực thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thì bị phát hiện, bắt quả tang. Vì vậy, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo Trần Văn M trong vụ án này là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực nhập cảnh của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và gây mất ổn định xã hội tại địa phương, nhất là khu vực biên giới. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo

nhận thức được hành vi tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[4] Về nhân thân: Tại Trích lục tiền án, tiền sự thể hiện bị cáo Trần Văn M bị Công an huyện Việt Yên (nay là thị xã Việt Yên), tỉnh Bắc Giang ra Quyết định tạm giữ do có hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 14/7/2017. Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu thập các tài liệu liên quan xác định do chưa đủ căn cứ xác định Trần Văn M là người thực hiện hành vi phạm tội nên ngày 18/7/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên (nay là thị xã Việt Yên) đã ra Quyết định huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ và trả tự do cho Trần Văn M, vì vậy đây không phải tiền sự của bị cáo Trần Văn M. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 193/QĐ-XPHC ngày 22/7/2024 xử phạt bị cáo Trần Văn M 4.000.000 đồng về hành vi ngày 08/4/2024 bị cáo có hành vi qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục nhập cảnh theo quy định của pháp luật. Do thời điểm thực hiện hành vi phạm tội (19/4/2024) bị cáo chưa bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính nên xác định bị cáo không có tiền án, tiền sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, bị cáo có nhân thân tốt, nhưng cần xem xét về ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, ông nội của bị cáo là ông Trần Văn K là người hoạt động kháng chiến, làm nghĩa vụ quốc tế được tặng huân, huy chương (BL 126-127), đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 mà bị cáo Trần Văn M được hưởng.

[7] Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị trừng trị trước pháp luật, cần xử tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định. Nhưng cũng cần xem xét đến tình tiết giảm nhẹ, điều kiện hoàn cảnh phạm tội; bị cáo phạm tội nhưng chưa được nhận lợi ích vật chất, để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội; đảm bảo tính răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm; phục vụ tình hình chính trị tại địa phương.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo chưa nhận được tiền công, là người lao động tự do, không có công việc, thu nhập ổn định, bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về tài sản, đồ vật đã thu giữ của bị cáo: Điện thoại di động bị cáo sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội thì cần tịch thu, hóa giá, nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Đối với người đàn ông sử dụng tài khoản Zalo “HuangBao”, người sử dụng tài khoản Tiktok “Gái BắcGiang 98”, Cơ quan điều tra đã xác minh, nhưng không xác định được đối tượng liên quan đến vụ án.

[11] Đối với Đinh Thị Bích Đ: Quá trình điều tra Trần Văn M nhận định Đào biết Mai đang đưa người nhập cảnh trái phép. Cơ quan điều tra đã điều tra, triệu tập lấy lời khai Đào, nhưng không có căn cứ xác định Đinh Thị Bích Đào liên quan đến vụ án, nên không xem xét (BL 140-145).

[12] Đối với hành vi xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc ngày 08/4/2024 của Trần Văn M, ngày 19/7/2024, phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất nhập cảnh với số tiền 4.000.000 đồng (BL 211-222).

[13] Đối với Từ Xuân L, Liêu Trạch H, Vương Văn T, Vương Vinh D, Không Tuệ M, Ngân Đạo V nhập cảnh trái phép vào Việt Nam để qua Campuchia, Thái Lan lao động. Ngày 23/4/2024, Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất nhập cảnh. Ngày 25/4/2024, Trạm Biên phòng cửa khẩu Quốc tế Hữu Nghị đã bàn giao các đối tượng cho Trạm kiểm tra Biên phòng xuất nhập cảnh Hữu Nghị Quan, Trung Quốc (BL 209-210, 224-227).

[14] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn, đề nghị nào phù hợp với nhận định trên thì được chấp nhận, đề nghị nào không phù hợp với nhận định trên thì không được chấp nhận.

[15] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, sung ngân sách Nhà nước;

[16] Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 348, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Văn M.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2, 3 Điều 106; khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn M phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn M 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt là ngày 19-4-2024.

Không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, hóa giá, nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen, cũ đã qua sử dụng, camera sau bị vỡ, có số IMEI1: 860142068076156; số IMEI2: 860142068076149, gắn 01 sim có số seri: 898600841923C5679323 (không rõ mạng nào).

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Cục T tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17 tháng 10 năm 2024).

4. Về án phí: Bị cáo Trần Văn M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm, sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở T tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PA 09 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục T tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tuệ